

Đà Nẵng, ngày 10 tháng 3 năm 2015.

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG BA  
Về việc kiểm soát hoạt động của Công ty năm 2014**

**Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Sông Ba**

Thực hiện chức năng của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm soát quá trình hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh, thực hiện dự án của Công ty năm 2014 cũng như làm việc, tham gia họp với HĐQT, Tổng Giám đốc để nắm rõ tình hình hoạt động của Công ty trong năm. Qua đó, Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) tình hình của Công ty năm 2014 với các nội dung cụ thể như sau:

- Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Công tác quản lý điều hành của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc;
- Công tác quản lý tài chính của Công ty;
- Công tác quan hệ với cổ đông và thị trường chứng khoán.

**1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH**

Trong năm 2014, tình hình thời tiết tiếp tục khô hạn, lượng nước về các hồ nhà máy thấp, Công ty Sông Ba đã có nhiều nỗ lực thực hiện tốt công tác vận hành tối ưu các nhà máy thủy điện Krông H' năng khi tham gia Thị trường phát điện cạnh tranh và Khe Diên theo Biểu giá chi phí tránh được hiệu quả. Tuy vậy, Công ty thực hiện không đạt các chỉ tiêu SXKD theo Nghị quyết ĐHCĐ năm 2014 đề ra, cụ thể từng chỉ tiêu như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	NQ ĐHCĐ năm 2014	Thực hiện năm 2014	Tỷ lệ % so với NQ ĐHCĐ	Đánh giá
<b>I. Nhà máy Krông H' Năng</b>					
1. Sản lượng điện	Tr.KWh	197,00	134,34	68,19%	Không đạt
2. Doanh thu	Tỷ.đồng	195,21	175,43	89,87%	Không đạt
<b>II. Nhà máy Khe Diên</b>					
1. Sản lượng điện	Tr.KWh	38,00	27,30	71,84%	Không đạt
2. Doanh thu	Tỷ.đồng	36,56	32,39	88,59%	Không đạt
<b>III. Lợi nhuận sau thuế</b>	-	<b>78,03</b>	<b>65,39</b>	<b>83,80%</b>	Không đạt
<b>IV. Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>	Đồng	<b>1.290</b>	<b>1.085</b>	<b>84,11%</b>	Không đạt

**2. CÔNG TÁC QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH CỦA HĐQT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

**2.1. Công tác quản lý điều hành của HĐQT**

Trong năm 2014, hoạt động của HĐQT được tiến hành theo quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT. HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng quý trong năm để chỉ đạo Công ty thực hiện các chỉ tiêu

do ĐHĐCĐ năm 2014 đề ra. HĐQT Công ty đã thống nhất nhiều chủ trương, quyết định để Công ty triển khai thực hiện: bầu bổ sung thành viên HĐQT, thay đổi Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐQT, phê duyệt xong quyết toán công trình thủy điện Krông H'Năng, hoàn thành xây dựng nhà điều hành và chuyển trụ sở Công ty về 573 Núi Thành Đà Nẵng, thông qua phương án tái cơ cấu nợ vay, chi trả cổ tức, bổ sung PTGD Công ty,...

Các cuộc họp của HĐQT đều được Thư ký Công ty ghi chép biên bản đầy đủ theo các nội dung đã thống nhất thông qua và được Công ty nghiêm túc triển khai thực hiện.

## 2.2. Công tác quản lý điều hành của Ban Tổng Giám đốc

Từ tháng 01-4/ 2014, Tổng giám đốc Công ty phụ trách cả phần việc của 02 vị trí PTGD phụ trách Kinh doanh và PTGD phụ trách Kỹ thuật; từ tháng 5/2014, HĐQT Công ty đã bổ nhiệm thêm 01 Phó Tổng giám đốc phân công phụ trách Kinh doanh của Công ty với thời hạn 01 năm. Trong năm 2014, Ban Tổng giám đốc Công ty đã thực hiện đúng phạm vi trách nhiệm và quyền hạn đã xác định tại Điều lệ Công ty, Quy chế Tổ chức và hoạt động của Công ty; thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ theo nghị quyết của HĐQT và Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2014.

## 3. CÔNG TÁC QUẢN LÝ TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY

### 3.1. Tình hình quản lý các khoản vay vốn tín dụng và khả năng thanh toán

Tại ngày 31/12/2014, tình hình vay và trả nợ tín dụng của công ty cụ thể như sau:

Công trình	Tổng giá trị vay tại 01/1/2014	Phát sinh trả nợ trong năm 2014	Phát sinh nhận vay trong năm 2014	Giá trị nợ còn lại tại 31/12/2014	Lãi suất/năm
<b>I. Trình NMTĐ Khe Diên</b>					
<b>+ VND (tỷ đồng)</b>	<b>68,420</b>	<b>32,056</b>	<b>76,900</b>	<b>113,264</b>	
1. HĐ số 563/NHNT-ĐN ngày 04/1/2005	29,820	29,820	0	0	LS điều chỉnh theo quý/lần
2. HĐ số 34/2013/VCB-KHDN ngày 07/2/2013	38.600	1,250		37,350	LS điều chỉnh theo quý/lần
3. HĐ số 162/14/VCB-KHDN ngày 14/05/2014	0	0,986	76,900	75,914	LS điều chỉnh theo quý/lần
<b>II. Trình NMTĐ Krông H'Năng</b>					
<b>+ VND (tỷ đồng)</b>	<b>669,737</b>	<b>51,407</b>	<b>0</b>	<b>618,330</b>	
1. HĐ số 01/2006 năm 2006					
+ VND (tỷ đồng)	77,967	6,276	0	70,967	7,8%
2. HĐ số 01/2008 năm /2008					
+ VND (tỷ đồng)	505,664	37,994	0	466,720	6,9% và 8,4%
+ VND quy đổi	87,831			80,643	
+ USD (nguyên tệ)	(4.175.294 US\$)	7.187		(3.795.722 US\$)	6,9%

Trong năm 2014, do tình hình tài chính của Công ty tiếp tục gặp khó khăn, nguồn vốn trả nợ vay ngân hàng và trả nhà thầu thiếu hụt. Vì vậy, Công ty đã làm việc với Ngân hàng Ngoại Thương Đà Nẵng ký được hợp đồng số 162/14/VCB-KHDN ngày 14/5/2014 với hạn mức tín dụng 76,9 tỷ đồng, đã giải ngân được 76,9 tỷ đồng nhằm bù đắp nguồn vốn tự có của Công ty đã tham gia vào Nhà máy thủy điện Khe Diên với lãi suất điều chỉnh 01 quý/lần, thời hạn vay 120 tháng.

Đây là nỗ lực linh hoạt của Công ty trong việc cân đối dòng tiền và nguồn tài chính để ổn định tình hình hoạt động và đảm bảo uy tín trong quan hệ trả nợ với các đối tác. Nhờ đó, Công ty có dòng tiền trả cổ tức 10% năm 2013 cho Cổ đông, thu trước tiền hỗ trợ lãi suất sau đầu tư dự án TĐ Khe Diên tại VDB Quảng Nam 8,507 tỷ đồng (do thanh lý được hợp đồng số 563/NHNT-ĐN ngày 04/1/2005 tại VCB Đà Nẵng) và tiết kiệm được chi phí thuế TNDN của NMTĐ Khe Diên trong các năm sau.

### 3.2. Cơ cấu nguồn vốn, tài sản và các hệ số thanh toán của Công ty tại 31/12/2014

#### 3.2.1. Cơ cấu nguồn vốn và tài sản Công ty

<b>Nguồn vốn</b>	<b>Giá trị (Tr. đồng)</b>	<b>Tài sản</b>	<b>Giá trị (Tr. đồng)</b>	<b>CL (Nguồn-TS)</b>
<b>Nguồn vốn ngắn hạn</b>	<b>203.755</b>	<b>Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>62.806</b>	140.949
Nợ dài hạn đến hạn trả	105.617	Tiền và khoản tương đương tiền	4.521	
Vay ngắn hạn ngân hàng		Phải thu khách hàng	41.060	
Các khoản nợ phải trả khác	30.603	Trả trước cho người bán	4.486	
Lợi nhuận chờ phân phối	67.535	Phải thu khác	7.190	
		Hàng tồn kho	1.248	
		TS ngắn hạn khác	4.301	
<b>Nguồn vốn dài hạn</b>	<b>1.244.289</b>	<b>Tài sản và đầu tư dài hạn</b>	<b>1.385.238</b>	(140.949)
Vốn Chủ sở hữu	618.311	Đầu tư TSCĐ Hữu hình	1.360.553	
Vay dài hạn	625.978	Đầu tư TSCĐ Vô hình	5.243	
		Đầu tư XDCB dở dang	13.843	
		Đầu tư TS dài hạn khác	5.599	
<b>Cộng nguồn vốn</b>	<b>1.448.044</b>	<b>Cộng tài sản</b>	<b>1.448.044</b>	

Tài sản và nguồn vốn của Công ty hiện tại khá mất cân đối. Công ty đang sử dụng tạm thời nguồn vốn ngắn hạn để đầu tư vào tài sản dài hạn trên 140 tỷ đồng. Như vậy trong thời gian tới Công ty vẫn phải chịu áp lực về thanh toán các khoản nợ ngắn hạn đến hạn trả. Do đó, Công ty nên có các giải pháp tài chính phù hợp để đưa nguồn vốn ngắn hạn về cân đối với tài sản.

#### 3.2.2. Hệ số thanh toán của Công ty

Hệ số thanh toán của Công ty tại thời điểm 31/12/2014:

+ Hệ số thanh toán ngắn hạn : 46,11%

+ Hệ số thanh toán nhanh : 45,19%

Các hệ số thanh toán của Công ty khá thấp, khả năng trả nợ đến hạn của Công ty vẫn tiếp tục gặp khó khăn. Công ty cần cân nhắc các khoản phải trả nhằm bảo đảm cân đối dòng tiền thanh toán các khoản nợ đến hạn được tốt.

### 3.3. Công tác xây dựng cơ bản

#### 3.3.1. Đầu tư xây dựng văn phòng Công ty

Công ty thực hiện đầu tư theo quyết định số 08B/14/NQ-HĐQT ngày 16/5/2014 của Hội đồng quản trị. Tổng mức đầu tư là 05 tỷ đồng đã hoàn thành đưa vào sử dụng cuối tháng 12/2014, Công ty đang thực hiện quyết toán.

#### 3.3.2. Quyết toán Dự án Krông H'Năng

HĐQT Công ty đã phê duyệt quyết toán vốn đầu tư xây dựng CTTĐ Krông H'Năng - Đợt 1: Giá trị phê duyệt: 1.394.347.945.096 đồng.

Hạng mục đường vận hành VH 2 vào nhà máy đã thực hiện xong với chi phí là 6.915.001.749 đồng. Công tác trồng trả lại 175 ha rừng: Đã thực hiện xong, năm 2014

thực hiện được 7.036.721.587 đồng và đang chuẩn bị triển khai kiểm toán để tiếp tục xem xét, phê duyệt.

### **3.4. Công tác thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước**

Công tác kê khai, nộp thuế tại Công ty được thực hiện và chấp hành tốt. Các loại thuế được kê khai, quyết toán và nộp đầy đủ, đúng hạn. Tổng số thực hiện nộp ngân sách năm 2014 là 50,6 tỷ đồng.

### **3.5. Kiểm toán báo cáo tài chính**

Thực hiện uỷ quyền của Đại hội đồng cổ đông năm 2014, Ban kiểm soát thống nhất đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán AAC, là đơn vị kiểm toán độc lập có đủ tư cách pháp lý kiểm toán đối với các công ty có chứng khoán niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán, để kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty. Đến ngày 28 tháng 2 năm 2014 công việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2014 đã hoàn thành và đơn vị kiểm toán đã ban hành báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính theo đúng quy định, công nhận các số liệu tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2014 là *“phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt nam và các quy định hiện hành về kế toán có liên quan tại Việt Nam”*.

## **4. QUAN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG VÀ THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN**

Trong năm 2014, Công ty thực hiện chi trả cổ tức bằng tiền cho các cổ đông từ kết quả kinh doanh 2013 với mức chi trả 10%. Tổng số tiền cổ tức trả năm 2014 là 60,288 tỷ đồng, số tiền đã trả là 57,967 tỷ đồng, cổ đông chưa đến nhận cổ tức năm 2013 là 2,321 tỷ đồng. Lũy kế số cổ tức cổ đông chưa đến nhận là 3,668 tỷ đồng.

Cổ đông sáng lập Tổng Công ty điện lực Miền Trung đang sở hữu tổng số 23,645 triệu cổ phần, chiếm 39,09% vốn điều lệ Công ty.

Công ty đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Công ty niêm yết theo đúng quy định của luật chứng khoán; thực hiện báo cáo, công bố thông tin liên quan đến các hoạt động của Công ty trên thị trường chứng khoán đầy đủ và kịp thời.

Trong năm 2014, Ban kiểm soát không nhận được khiếu nại nào của cổ đông về hoạt động của Công ty, về việc điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.

Trên đây là báo cáo quá trình thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát năm 2014 trình trước ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 của Công ty cổ phần Sông Ba.

Nhân cuộc họp ĐHĐCĐ năm 2015, kính chúc Công ty phát triển bền vững, chúc Quý vị cổ đông cùng gia đình dồi dào sức khỏe và thành đạt.

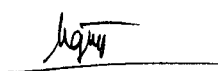
Trân trọng!

#### **Nơi nhận:**

- Trình ĐHĐCĐ;
- HĐQT;
- Lưu: BKS.

**TM.BAN KIỂM SOÁT**

**Trưởng ban**



**Nguyễn Thành Sơn**